

Số: 18/2018/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2018

**THÔNG TƯ**

**Quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá**

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao;*

*Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao;*

*Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đáp ứng yêu cầu hoạt động tập luyện và thi đấu môn Bóng đá.
2. Tiêu chuẩn cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện và thi đấu thể thao thành tích cao môn Bóng đá được thực hiện theo quy định tại Điều 43 Luật Thể dục, thể thao.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động tập luyện, thi đấu và tổ chức tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá tại Việt Nam.

**Điều 3. Cơ sở vật chất**

1. Mặt sân bằng phẳng và được phủ bằng một trong các chất liệu sau: cỏ tự nhiên, cỏ nhân tạo, đất nện, cát mịn, sàn gỗ, chất dẻo tổng hợp, chất nhựa tổng hợp.
2. Mặt sân và đường bao quanh sân không có chướng ngại vật và các vật liệu dễ gây chấn thương; đường bao quanh sân không cao hơn mặt sân, nếu cao hơn phải được phủ bằng chất liệu an toàn.
3. Khoảng cách từ đường biên dọc, biên ngang của sân đến hàng rào, khán đài hoặc sân liền kề ít nhất là 2,5m.
4. Sân bóng đá liền kề nhà ở, công trình công cộng, đường giao thông phải có hàng rào hoặc lưới chắn bao quanh sân cao ít nhất là 05m.
5. Bảo đảm độ chiếu sáng trên sân ít nhất là 150 lux.



6. Trường hợp có tường tập sút cầu môn, tường tập sút cầu môn có chiều rộng ít nhất là 05m, chiều cao ít nhất là 2,5m và phải được làm bằng vật liệu bền chắc.

7. Có túi sơ cứu theo quy định của Bộ Y tế.

8. Có khu vực vệ sinh, thay trang phục cho người tham gia tập luyện và thi đấu môn Bóng đá.

9. Có bảng nội quy bao gồm những nội dung chủ yếu sau: Giờ tập luyện; đối tượng tham gia tập luyện; các đối tượng không được tham gia tập luyện; trang phục khi tham gia tập luyện; các biện pháp bảo đảm an toàn khi tập luyện.

#### **Điều 4. Trang thiết bị**

1. Trang thiết bị tập luyện

a) Khung cầu môn được làm bằng một trong các chất liệu sau: Kim loại, gỗ hoặc chất dẻo tổng hợp, bảo đảm kích thước theo quy định của Luật thi đấu bóng đá. Cột cầu môn tròn, không gây nguy hiểm cho người tập luyện, thi đấu bóng đá.

b) Bóng có kích thước và trọng lượng theo quy định của Luật thi đấu bóng đá.

2. Trang thiết bị thi đấu môn Bóng đá phải bảo đảm theo quy định của Luật thi đấu Bóng đá.

#### **Điều 5. Mật độ tập luyện**

Mật độ tập luyện trên sân bóng đá bảo đảm ít nhất 25m<sup>2</sup>/người tập.

#### **Điều 6. Tập huấn nhân viên chuyên môn**

1. Tổng cục Thể dục thể thao, Liên đoàn Bóng đá Việt Nam hoặc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện môn Bóng đá.

2. Tổng cục Thể dục thể thao có trách nhiệm xây dựng nội dung, chương trình tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện môn Bóng đá trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định.

3. Giấy chứng nhận tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện môn Bóng đá do cơ quan tổ chức tập huấn cấp. Mẫu giấy chứng nhận tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện môn Bóng đá được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Tổng cục Thể dục thể thao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

2. Cơ quan Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành thanh tra, xử lý theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định tại Thông tư này.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

#### **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2018.

2. Thông tư số 12/2012/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện hoạt động của cơ sở thể thao tổ chức hoạt động bóng đá hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, giải quyết. /

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Công báo; Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công thông tin điện tử Bộ VHTTDL;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Tổng cục TDTT;
- Liên đoàn Bóng đá Việt Nam;
- Sở VHTTDL, Sở VHNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, TCTDTT(10), TH (400).

**BỘ TRƯỞNG**

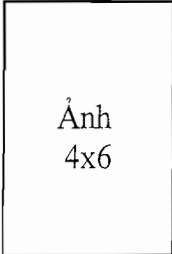


**Nguyễn Ngọc Thiện**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông tư số 18 /2018/TT-BVHTTDL ngày 20 tháng 3 năm 2018  
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

### Mẫu giấy chứng nhận tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện môn Bóng đá

|   |   |
|---|---|
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC<br>CHỦ QUẢN (1)  | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u>  |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2)  |   |
| Số: /GCN-...(3)   | ...(4)...., ngày ... tháng ... năm 20...  |
|  <p>Ảnh<br/>4x6</p> | <b>GIẤY CHỨNG NHẬN</b><br>Tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện môn Bóng đá   |
|   | .....(2)..... chứng nhận:<br>Ông (Bà) .....<br>Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....<br>Số CMND/Thẻ căn cước công dân: .....<br>Địa chỉ thường trú: .....<br>Đã hoàn thành chương trình tập huấn chuyên môn cho người hướng<br>dẫn tập luyện môn Bóng đá.<br>Thời gian: Từ ngày ..... đến ngày..... tháng ..... năm .....<br>Tại: ..... |
| <b>CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN</b><br>(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)                      |   |

#### Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ quan, tổ chức cấp giấy chứng nhận.
- (3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức cấp giấy chứng nhận.
- (4) Địa danh.